

VỀ LUÂN LÍ XÃ HỘI Ở NƯỚC TA

(Trích *Đạo đức và luân lí Đông Tây* – PHAN CHÂU TRINH)

I – BÀI TẬP

1. Nêu đại ý và xác định chủ đề của đoạn trích.
2. Đối tượng hướng tới của bài diễn thuyết được trích học ở đây là ai ? Tìm những cụm từ, những câu trong bài có thể giúp ta nhận ra được đối tượng đó.
3. Tìm hiểu cách vào đề của tác giả (phần 1 của đoạn trích).
4. Tác giả đã nói thắm thía ra sao về ý thức nghĩa vụ giữa người với người của dân Việt Nam đương thời ?
5. Tác giả đã nhận thức thế nào về nguyên nhân tình trạng "dân không biết đoàn thể, không trọng công ích" ? Phân tích thái độ phủ định của tác giả đối với chế độ vua quan chuyên chế.
6. Tìm những câu cảm thán trong đoạn trích. Sự xuất hiện khá dày của những câu ấy giúp ta hiểu thêm gì về trạng thái cảm xúc cũng như phẩm cách của người diễn thuyết ? Nên nhìn nhận đây là ưu điểm hay nhược điểm của bài văn ?
7. Thuyết minh về định hướng lập luận của Phan Châu Trinh thể hiện qua đoạn trích : tuyên truyền ý thức nghĩa vụ, ý thức công dân → gây dựng đoàn thể → giành tự do, độc lập.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Đại ý đoạn trích : Người nước ta còn hoàn toàn xa lạ với khái niệm luân lí xã hội và điều kiện để xây dựng luân lí xã hội ở Việt Nam cũng chưa có, bởi dân không biết đoàn thể, không trọng công ích, mà tình trạng này lại có nguyên nhân từ mưu đồ phá hoại đoàn thể của đám quan trường.

Chủ đề của đoạn trích : Cần phải tuyên truyền ý thức nghĩa vụ, ý thức công dân ở Việt Nam để gây dựng đoàn thể, nhằm hướng tới mục đích giành tự do, độc lập.

2. Đối tượng hướng tới của bài diễn thuyết : Không bó hẹp trong phạm vi những người trực tiếp nghe Phan Châu Trinh nói mà mở rộng tới tất cả đồng bào thân yêu của diễn giả. Những cụm từ, những câu trong bài có thể giúp ta nhận ra đối tượng đó : *người nước mình, người mình, anh em, dân Việt Nam,...*

3. Vào đề, tác giả không ngần ngại dùng cách nói phủ định để đánh tan những ngộ nhận có thể có ở người nghe về sự hiểu biết của chính họ trên vấn đề luân lí xã hội. Tiếp sau, dường như lường tính được khả năng hiểu đơn giản, thậm chí xuyên tạc vấn đề của không ít người, tác giả mạnh mẽ bồi thêm một câu để gạt phắt khỏi nội dung bài nói những chuyện vô bổ : "Một tiếng bè bạn không thể thay cho xã hội luân lí được, cho nên *không cần cắt nghĩa làm gì.*" Câu văn này cho thấy rõ sự sống động trong tư duy và sự nhạy cảm trong quan hệ giao tiếp của tác giả. Uy lực của lời nói tác giả cũng được khẳng định từ đó.

4. Để chỉ cho mọi người thấy rõ sự tồi tệ của ý thức nghĩa vụ giữa người với người ở nước ta hiện thời, tác giả một mặt đã so sánh *bên mình* với *bên Âu châu, bên Pháp*, mặt khác đã không quên đối chiếu tình trạng xưa và tình trạng nay của chính dân tộc Việt Nam. Cách nhìn nhiều chiều ấy đã giúp cho các kết luận của tác giả có thêm sức nặng, đánh thẳng vào cái gọi là *quốc sĩ* ở mỗi người dân Việt.

5. Theo tác giả, nguyên nhân sâu xa của tình trạng "dân không biết đoàn thể, không trọng công ích" nằm ở sự phản động, thối nát của lũ quan trường. Hoàn toàn hợp lẽ khi ông hướng mũi dùi đả kích vào bọn chúng với thái độ căm ghét tột cùng. Chú ý cách tác giả gọi tên chúng và sử dụng các hình ảnh, ví von rất đặc sắc : "... có kẻ mang đai đội mũ, ngất ngưỡng ngồi trên, có kẻ áo rộng khăn đen lúc nhúc lay dưới..." ; "Những bọn quan lại đã nói ở trên này chỉ còn một tiếng đúng hơn là *lũ ăn cướp có giấy phép vậy*". Phan Châu Trinh vô cùng sắc sảo khi vạch trần bộ mặt thật của lũ quan trường. Ông tố cáo chúng một cách có cơ sở dựa trên lập trường của người luôn cổ động cho hai chữ *dân chủ* và đau lòng trước tình trạng ngu mê của nước nhà.

6. Sự xuất hiện khá dày của những câu cảm thán cho thấy tác giả không chỉ phát biểu chính kiến bằng lí trí tỉnh táo mà còn bằng trái tim tràn trề cảm xúc, chan chứa niềm xót xa, đau đớn về tình trạng đình trệ thê thảm của xã hội Việt Nam. Cũng qua những câu cảm thán ấy, ta nhận rõ phẩm chất trung thực, cứng cỏi, quyết liệt của một nhà cách mạng toàn tâm toàn ý đấu tranh vì dân chủ,

vì tiến bộ xã hội. Xét từ góc độ tác động và từ yêu cầu riêng của thể văn, cần xem đặc điểm hình thức kia là một ưu điểm lớn.

7. Phan Châu Trinh nhìn thấy mối quan hệ mật thiết giữa việc tuyên truyền ý thức nghĩa vụ, ý thức công dân với *sự nghiệp giành tự do, độc lập*. Tác giả luôn biết hướng về cái đích cuối cùng (giành tự do, độc lập) nhưng cũng hết sức tỉnh táo trong việc lựa chọn bước đi. Từ chỗ nhận thấy một sự thực nhức nhối là dân trí nước ta quá thấp và ý thức đoàn thể của người dân rất kém (điều này gây trở ngại cho mưu đồ cứu nước), ông kêu gọi gây dựng đoàn thể, dĩ nhiên, đi kèm với nó là việc đánh đổ chế độ vua quan thối nát. Nhưng, "muốn có đoàn thể thì có chi hay hơn là truyền bá chủ nghĩa xã hội trong dân Việt Nam này" cũng có nghĩa là hình thành ý thức nghĩa vụ, ý thức công dân cho mọi người trong nước. Lập luận như thế là rất chặt chẽ, có sức thuyết phục cao.